

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2021/HS-ST
Ngày 06-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Minh Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Thế Anh

Bà Nguyễn Thị Thoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện An Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2021/TLST- HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Đoàn Văn M, sinh ngày 07 tháng 9 năm 1975 tại Hải Phòng. Nơi ĐKTT: Thôn G, xã V, huyện V1, thành phố Hải Phòng; Nơi ở: Số 16/39/213, T, phường V2, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn P và bà Phạm Thị V3; có vợ là Phạm Thị T1 và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06 tháng 6 năm 2021, thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09 tháng 6 năm 2021 đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Văn H, sinh ngày 16 tháng 8 năm 1977 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn T2, xã Đ, huyện T3, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Vũ Thị G1; có vợ là Đinh Thị H2 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06 tháng 6 năm 2021, thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09 tháng 6 năm 2021 đến nay; có mặt.

3. Cao Xuân B, sinh ngày 17 tháng 10 năm 1989 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 14A/83, M2, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động

tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn B1 và bà Vũ Thị T4; có vợ là Nguyễn Thị H3 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06 tháng 6 năm 2021, thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09 tháng 6 năm 2021 đến nay; có mặt.

4. Phạm Văn Q, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1975 tại Ninh Bình. Nơi cư trú: Số 730, N, phường N1, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C và bà Phạm Thị H4; có vợ là Nguyễn Thị T5 và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06 tháng 6 năm 2021, thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09 tháng 6 năm 2021 đến nay; có mặt.

5. Vũ Văn M1, sinh ngày 14 tháng 8 năm 1976 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn B2, xã K, huyện T3, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T6 bà Bùi Thị M3; có vợ là Trần Thị V3 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06 tháng 6 năm 2021, thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09 tháng 6 năm 2021 đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Giang Thế H5; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 20 phút ngày 06 tháng 6 năm 2021, tại tầng 2 ngôi nhà đang thi công của anh Nguyễn Văn T7, địa chỉ thôn Q, xã N2, huyện A, thành phố Hải Phòng, Công an huyện An Dương, thành phố Hải Phòng bắt quả tang Đoàn Văn M, Nguyễn Văn H, Cao Xuân B, Phạm Văn Q, Vũ Văn M1 đang đánh bạc dưới hình thức đánh lốc được thua bằng tiền. Vật chứng thu giữ trên chiếu bạc gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài; số tiền 8.200.000 đồng (trong đó M 2.140.000 đồng, H 2.100.000 đồng, B 1.000.000 đồng, Q 1.670.000 đồng, M1 1.290.000 đồng); thu giữ trong ví trên người của M 14.500.000 đồng, H 8.700.000 đồng, B 3.000.000 đồng, Q 1.500.000 đồng. Tổng số tiền thu giữ là 35.900.000 đồng.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 03/QĐ-VKSAD ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố các bị cáo Đoàn Văn M, Nguyễn Văn H, Cao Xuân B, Phạm Văn Q, Vũ Văn M1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Đoàn Văn M, Nguyễn Văn H, Cao Xuân B, Phạm Văn Q, Vũ Văn M1 là chủ, thợ xây dựng nhà cho anh Nguyễn Văn T7 ở thôn Q, xã N2, huyện A, thành phố Hải Phòng. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 06 tháng 6 năm 2021, sau khi hết giờ làm, tại tầng 2 của ngôi nhà trên M, H, B, Q, M1 rủ nhau đánh bài ăn tiền bằng hình thức đánh lốc. Năm người sử dụng bộ bài tú lơ khơ do Vũ Văn M1 mua từ vài hôm trước để ở nhà anh

T7 để đánh bạc và quy ước tỷ lệ thắng thua là 10.000 đồng/lá bài, bài cháy phải trả 200.000 đồng, trả lốc 300.000 đồng, đền lốc 1.500.000 đồng. Cả nhóm đánh bạc nhiều ván đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày thì bị lực lượng công an bắt quả tang khi đang đánh bạc và thu giữ vật chứng như trên. Ngoài ra, các bị cáo còn khai nhận:

Bị cáo Đoàn Văn M khai, khi tham gia đánh bạc, M bỏ ra 1.950.000 đồng. Số tiền 14.500.000 đồng, M để trong ví để trên chiếu bạc tại vị trí M ngồi đánh bạc với mục đích nếu thua hết số tiền bỏ ra sẽ tiếp tục lấy trong ví ra chơi tiếp. M tham gia đánh nhiều ván bạc nên không nhớ cụ thể bao nhiêu ván. Khi bị lực lượng Công an bắt quả tang, M đang thắng số tiền 190.000 đồng

Bị cáo Nguyễn Văn H khai, khi tham gia đánh bạc, H có 8.700.000 đồng mục đích để đánh bạc. Ván đầu tiên H nhất nên không phải bỏ tiền ra nên để trong ví để trên chiếu bạc ngay vị trí H ngồi đánh bạc. Bị cáo tham gia đánh nhiều ván bạc nên không nhớ cụ thể bao nhiêu ván. Đến lúc lực lượng Công an bắt quả tang, H đang thắng số tiền 2.100.000 đồng.

Bị cáo Cao Xuân B khai, khi tham gia đánh bạc, bị cáo có 4.350.000 đồng, B bỏ ra 1.350.000 đồng để chơi trước, số tiền còn lại B để trong ví để trên chiếu ngay vị trí B ngồi đánh bạc với mục đích nếu thua sẽ lấy ra chơi tiếp. B tham gia đánh nhiều ván bạc nên không nhớ cụ thể bao nhiêu ván. Đến lúc lực lượng Công an bắt quả tang B đang thua số tiền 350.000 đồng.

Bị cáo Phạm Văn Q khai, khi tham gia đánh bạc, bị cáo bỏ ra 2.300.000 đồng, còn 1.500.000 đồng Q để trong túi quần phía sau bên phải Q để trên chiếu bạc tại vị trí Q ngồi đánh bạc với mục đích nếu thua hết số tiền bỏ ra thì sẽ lấy số tiền còn lại trong túi quần ra chơi tiếp. Q tham gia đánh nhiều ván bạc nên không nhớ cụ thể bao nhiêu ván. Đến khi lực lượng Công an bắt quả tang Q đang thua số tiền 630.000 đồng.

Bị cáo Vũ Văn M1 khai, khi tham gia đánh bạc, M1 có 2.600.000 đồng, bị cáo sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc, M1 tham gia đánh nhiều ván bạc nên không nhớ cụ thể bao nhiêu ván. Đến lúc lực lượng Công an bắt quả tang, M1 đang thua số tiền 1.310.000 đồng.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm i, điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự (áp dụng thêm khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đoàn Văn M):

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn M từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo 36 đến 48 tháng thử thách về tội: "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo 30 đến 36 tháng thử thách về tội: "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Cao Xuân B từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo 24 đến 30 tháng thử thách về tội: "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Q từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo 24 đến 30 tháng thử thách về tội: "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Vũ Văn M1 từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo 24 đến 30 tháng thử thách về tội: "Đánh bạc".

Thời hạn thử thách của các bị cáo Đoàn Văn M, Nguyễn Văn H, Cao Xuân B, Phạm Văn Q, Vũ Văn M1 tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Thời gian chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo của các bị cáo Đoàn Văn M, Nguyễn Văn H, Cao Xuân B, Phạm Văn Q, Vũ Văn M1 được khấu trừ thời gian tạm giữ của các bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Đoàn Văn M, Nguyễn Văn H, Cao Xuân B, Phạm Văn Q, Vũ Văn M1.

Giao các bị cáo Đoàn Văn M, Nguyễn Văn H, Cao Xuân B, Phạm Văn Q, Vũ Văn M1 cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về vật chứng: Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 35.900.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ đã thu giữ trong vụ án.

- Về án phí: Các bị cáo Đoàn Văn M, Nguyễn Văn H, Cao Xuân B, Phạm Văn Q, Vũ Văn M1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với Quyết định áp dụng thủ tục rút gọn số: 03/QĐ-VKSAD ngày 02 tháng 8 năm 2021 do Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương ban hành trong giai đoạn truy tố tuy hợp pháp nhưng tại giai đoạn xét xử sơ thẩm, Tòa án phải hoãn phiên tòa, không đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử vụ án theo thủ tục rút gọn quy định tại Điều 462 Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Tòa án đã ban hành Quyết định hủy bỏ Quyết định áp dụng thủ tục rút gọn số 01/QĐ-TA ngày 23 tháng 8 năm 2021, hủy bỏ Quyết định áp dụng thủ tục rút gọn số 03/QĐ-VKSAD ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương và giải quyết vụ án theo thủ tục chung quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về tội danh:

[3] Lời khai của các bị cáo Đoàn Văn M, Nguyễn Văn H, Cao Xuân B, Phạm Văn Q và Vũ Văn M1 tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện An Dương lập, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Ngày 06 tháng 6 năm 2021, tại tầng 2 ngôi nhà đang thi công của anh Nguyễn Văn T7 ở thôn Q, xã N2, huyện A, thành phố Hải Phòng, các bị cáo Đoàn Văn M, Nguyễn Văn H, Cao Xuân B, Phạm Văn Q và Vũ Văn M1 đã có hành vi đánh bạc được, thua bằng tiền dưới hình thức đánh lốc ăn tiền với số tiền dùng để đánh bạc bị thu giữ là 35.900.000 đồng (dưới 50.000.000 đồng). Hành vi đánh bạc được, thua bằng tiền không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép của các bị cáo đã phạm vào tội: “Đánh bạc”, vi phạm khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố và đề nghị áp dụng đối với các bị cáo Đoàn Văn M, Nguyễn Văn H, Cao Xuân B, Phạm Văn Q và Vũ Văn M1 theo tội danh và điều luật như trên là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân, đánh bạc là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy, đối với hành vi của các bị cáo cần phải xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Các bị cáo Đoàn Văn M, Nguyễn Văn H, Cao Xuân B, Phạm Văn Q và Vũ Văn M1 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Đoàn Văn M, Nguyễn Văn H, Cao Xuân B, Phạm Văn Q và Vũ Văn M1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đoàn Văn M có thời gian tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên bị cáo M được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về phân hóa vai trò và mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo:

[8] Vụ án có đồng phạm, nhưng là đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, phân công từ trước, Hội đồng xét xử đánh giá vai trò của các bị cáo như sau: Các bị cáo Đoàn Văn M, Nguyễn Văn H, Cao Xuân B, Phạm Văn Q và Vũ Văn M1 đều là những người thực hành tích cực, trực tiếp tham gia đánh bạc. Bị cáo M có số tiền dùng vào việc đánh bạc nhiều nhất, nên bị cáo M có vai trò cao nhất. Bị cáo H có số tiền dùng vào việc đánh bạc ít hơn bị cáo M, nhiều hơn các bị cáo B, Q, M1, nên bị cáo H có vai trò thứ hai trong vụ án. Các bị cáo B, Q có số tiền dùng vào việc đánh bạc ít hơn các bị cáo M, H, nhiều hơn bị cáo M1; Bị cáo M1 có số tiền dùng vào việc đánh bạc ít nhất, song bị cáo M1 là người chuẩn bị công cụ, phương

tiện phạm tội, nên bị cáo M1 có vai trò ngang bằng với các bị cáo B, Q và cùng với các bị cáo B, Q có vai trò thấp nhất trong vụ án.

[9] Bị cáo Đoàn Văn M có 03 tình tiết giảm nhẹ. Các bị cáo Nguyễn Văn H, Cao Xuân B, Phạm Văn Q và Vũ Văn M1 đều có 02 tình tiết giảm nhẹ; bị cáo M có vai trò cao nhất trong vụ án nên bị cáo M phải chịu mức hình phạt cao nhất; Bị cáo H có vai trò thứ hai trong vụ án nên bị cáo H phải chịu mức hình phạt thấp hơn bị cáo M nhưng cao hơn các bị cáo B, Q, M1; Các bị cáo B, Q, M1 có vai trò ngang bằng nhau và thấp nhất trong vụ án nên mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo bằng nhau và thấp nhất trong vụ án.

[10] Xét thấy, các bị cáo Đoàn Văn M, Nguyễn Văn H, Cao Xuân B, Phạm Văn Q và Vũ Văn M1 đều không có tiền án, tiền sự, được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã thành khẩn khai báo, năn năn hối cải, thể hiện sự ân hận, day dứt về hành vi phạm tội của mình, nên không cần thiết buộc các bị cáo phải cải tạo cách ly xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo M, H, B, Q, M1 được hưởng án treo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[11] Giao các bị cáo Đoàn Văn M, Nguyễn Văn H, Cao Xuân B, Phạm Văn Q và Vũ Văn M1 cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát và giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm kết hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung:

[12] Theo quy định tại khoản 3, Điều 321 Bộ luật Hình sự, các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét các bị cáo đều có điều kiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định nên chỉ phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Về vật chứng:

[13] Đối với các vật chứng đã thu giữ của các bị cáo là công cụ, phương tiện các bị cáo đã dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 35.900.000 đồng, tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ.

- Các vấn đề khác:

[14] Anh Nguyễn Văn T7 là chủ ngôi nhà, anh T7 không biết các bị M, H, B, Q, M1 đánh bạc được thua bằng tiền tại nhà anh T7 nên Cơ quan điều tra không xử lý.

- Về án phí:

[15] Các bị cáo M, H, B, Q, M1 phạm tội nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[16] Các bị cáo M, H, B, Q, M1 có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 và khoản 3, Điều 321; điểm i, điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự (căn cứ thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đoàn Văn M):

- Xử phạt bị cáo Đoàn Văn M 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo 36 tháng thử thách về tội: "Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo 30 tháng thử thách về tội: "Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo Cao Xuân B 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo 24 tháng thử thách về tội: "Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn Q 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo 24 tháng thử thách về tội: "Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn M1 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo 24 tháng thử thách về tội: "Đánh bạc".

Thời hạn thử thách của các bị cáo Đoàn Văn M, Nguyễn Văn H, Cao Xuân B, Phạm Văn Q và Vũ Văn M1 tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung các bị cáo Đoàn Văn M, Nguyễn Văn H, Cao Xuân B, Phạm Văn Q và Vũ Văn M1 mỗi bị cáo 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo Đoàn Văn M cho Ủy ban nhân dân phường V2, quận L, thành phố Hải Phòng để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T3, thành phố Hải Phòng để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Cao Xuân B cho Ủy ban nhân dân phường D, quận L, thành phố Hải Phòng để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Phạm Văn Q cho Ủy ban nhân dân phường N1, quận L, thành phố Hải Phòng để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Vũ Văn M1 cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện T3, thành phố Hải Phòng để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 35.900.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài.

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 8 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương.

Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 135; khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc các bị cáo Đoàn Văn M, Nguyễn Văn H, Cao Xuân B, Phạm Văn Q và Vũ Văn M1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Đoàn Văn M, Nguyễn Văn H, Cao Xuân B, Phạm Văn Q và Vũ Văn M1 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện An Dương;
- Cơ quan THAHS Công an An Dương;
- Phòng PV 06 CATP; Phòng PC 10 CATP;
- Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trương Minh Huế

